

Hải Phòng, ngày 20 tháng 10 năm 2016

BẢN GIẢI TRÌNH SỐ LIỆU QUÝ III NĂM 2016

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hà Nội

Tổ chức niêm yết: Công ty Cổ phần Cung ứng và Dịch Vụ Kỹ Thuật Hàng Hải

Địa chỉ Trụ sở chính: Số 8A đường Vạn Mỹ, Phường Vạn Mỹ, Quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Giấy chứng nhận ĐKKD số 0200563063 Công ty Cổ phần Cung ứng và Dịch Vụ Kỹ Thuật Hàng Hải do Sở Kế hoạch & Đầu tư phố Hải Phòng cấp lần đầu ngày 29 tháng 09 năm 2003 và cấp thay đổi lần thứ 14 vào ngày 28/7/2016.

Công ty Cổ phần Cung ứng và Dịch Vụ Kỹ Thuật Hàng Hải xin giải trình về số liệu báo cáo tài chính quý III năm 2016 của Công ty do các nguyên nhân sau:

CHỈ TIÊU	Quý 3/2016	Quý 3/2015	Chênh lệch tăng (giảm)	Tỷ lệ tăng (giảm)
1	2	3	4	5
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	54,175,099,867	35,044,042,564	19,131,057,303	55
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	-	211,194,524		
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	54,175,099,867	34,832,848,040	19,342,251,827	56
4. Giá vốn hàng bán	42,298,582,709	29,491,403,852	12,807,178,857	43
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	11,876,517,158	5,341,444,188	6,535,072,970	122
6. Doanh thu hoạt động tài chính	4,804,193,279	4,218,370	4,799,974,909	
7. Chi phí tài chính	381,197,377	314,504,875	66,692,502	21
- Trong đó : Chi phí lãi vay	286,608,029	314,504,875	(27,896,846)	-9
8. Chi phí bán hàng	247,213,481	337,126,641	(89,913,160)	-27
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	4,935,553,970	3,750,527,412	1,185,026,558	32
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30=20+(21-22)-(25+26)}	11,116,745,609	943,503,630	10,173,241,979	



11. Thu nhập khác	188,358,866	539,319,498	(350,960,632)	-65
12. Chi phí khác	75,336,527	399,357,098	(324,020,571)	-81
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	113,022,339	139,962,400	(26,940,061)	-19
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	11,229,767,948	1,083,466,030	10,146,301,918	936
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	2,245,953,590	238,362,527	2,007,591,063	
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại				
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	8,983,814,358	845,103,503	8,138,710,855	963

1. Về doanh thu: Doanh thu quý 3 năm 2016 tăng 55 % so với cùng kỳ năm ngoái tương đương số tiền 19,131,057,303 đồng là do quý 3 năm 2016 sản lượng dịch vụ sửa chữa cont và dịch vụ khai thác bãi cho hãng tàu Maersk tăng.

2. Giá vốn quý 3 năm 2016 tăng 43% so với cùng kỳ năm ngoái do sản lượng tăng, giá vốn tăng tương ứng.

3. Doanh thu hoạt động tài chính quý 3 năm 2016 tăng 4,799,974,909 đồng so với cùng kỳ năm ngoái do quý 3 năm 2016 có thu lãi từ hoạt động đầu tư.

4. Chi phí tài chính quý 3 năm 2016 tăng 66,692,502 đồng so với cùng kỳ năm ngoái do quý 3 năm 2016 tăng khoản vay ngắn hạn.

5. Chi phí bán hàng quý 3 năm 2016 giảm 27% so với cùng kỳ năm ngoái do sản lượng cung ứng nước ngọt quý 3 năm 2016 giảm.

6. Chi phí quản lý doanh nghiệp quý 3 năm 2016 tăng 1,185,026,558 đồng tương ứng tỉ lệ 32% do quý 3 năm 2016 chi phí tiền lương và các khoản trích theo lương tăng.

7. Lợi nhuận khác quý 3 năm 2016 giảm so với cùng kỳ năm ngoái do trong quý 3 năm 2015 thanh lý tài sản cố định.

8. Về lợi nhuận sau thuế quý 3 năm 2016 tăng hơn quý 3 năm 2015 với số tiền 8,138,710,855 đồng là do tăng sản lượng dịch vụ tăng và thu lãi từ hoạt động đầu tư.

Trên đây là những nguyên nhân dẫn đến kết quả sxkd của doanh nghiệp quý 3 năm 2016 tăng so với cùng kỳ năm ngoái.

Chúng tôi cam đoan những thông tin trong bản giải trình này chính xác và cam kết tuân thủ các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

CÔNG TY CP CUNG ỨNG VÀ DVKT HÀNG HẢI



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Cường

